TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày 29-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huyền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Hương;

2. Ông Trần Trọng Liêm.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, cán bộ Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Uỷ ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Phùng Thế H, sinh năm 1993, tại Hải Phòng; trú tại: Đường HV, phường HV, quận HB, thành phố Hài Phòng; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phùng Văn Q, con bà Nguyễn Thị L, gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 27-7-2017, bị tạm giam từ ngày 04-8-2017; có mặt.

2. Đỗ Trọng K, sinh năm 1993, tại Quảng Ninh; đăng ký hộ khẩu thường trú: TM, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; trú tại: Phố QC, phường HV, quận HB, thành phố Hài Phòng; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đỗ Đức L, con bà Bùi Thị A, gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 27-7-2017, bị tạm giam từ ngày 04-8-2017; có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26-7-2017, khi đi xe máy từ Cát Bà về trung tâm thành phố Hải Phòng, Phùng Thế H bàn với Đỗ Trọng K và Nguyễn Quang H1 (trú tại: Phố BTTN, phường ĐHa, quận HA, thành phố Hải Phòng) là mua ma

tuý "cỏ" (còn gọi là cần sa) về cùng sử dụng, tất cả đồng ý. K đưa cho H 200.000 (hai trăm nghìn) đồng mua ma tuý. H nhận tiền và gọi điện cho người tên B (chưa xác định được căn cước lai lịch), thỏa thuận mua 02 điếu cần sa với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng/điếu. B đồng ý và hẹn H ra khu vực ngã tư Metro, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giao ma tuý. Khi đến nơi, H nói để K và H1 đứng đợi, còn H đi xe máy đến gặp B để lấy ma tuý. Mua xong, H để ma tuý vào trong vỏ bao thuốc lá VINATABA cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đến chỗ K và H1 đang đợi. Sau đó, H rủ K và H1 đến nhà Nguyễn Trung T (trú tại: QC, HV, HB, Hải Phòng) chơi. Ngồi chơi tại nhà T một lúc, H cùng với K, H1 và T ra khu vực bờ đê trước cổng chùa An Trì, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng chơi. Sau đó, H lấy cần sa và bật lửa để xuống đất rồi nói "cỏ đấy, hút đi". K lấy bật lửa và 01 điếu cần sa trong vỏ bao thuốc lá ra tự châm lửa hút cần sa đầu tiên. Hút xong K chuyển cho H hút, H đang hút định chuyển cho H1 hút thì T tự lấy điếu cần sa từ tay H hút, T hút xong chuyển cho H1, K, H hút (T chỉ đưa và không mời H1, K, H sử dụng). Khi H1, K, H và T sử dụng ma túy được một lúc thì bị Công an bắt giữ. Tang vật thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá VINATABA bên trong chứa 01 điếu cần sa; 01 bật lửa ga; 01 xe AIR BLADE màu đen xám, mang biển kiểm soát 15B2-….; 01 xe mô tô JUPITER màu trắng đen, mang biển kiểm soát 15B2-…. và 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen đã cũ.

Tại Kết luận giám định số: 940/PC54 (MT) ngày 30-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu thảo mộc khô, vụn gửi giám định là ma tuý, có trọng lượng là 0,3161 gam, là loại cần sa.

Kết quả xác minh tại Trung tâm Giáo dục, lao động và xã hội số 2 thành phố Hải Phòng kết luận: Phùng Thế H, Đỗ Trọng K, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Trung T chưa lần nào cai nghiện tại Trung tâm, không phải là đối tượng nghiện ma tuý. Gia đình và bản thân các đối tượng này đều khai nhận không nghiện ma tuý.

Tại Bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 29-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 197 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Tại phiên toà, các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Phùng Thế H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 197, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng K từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ của các bị cáo, còn lại sau giám định đã được niêm phong. Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá VINATABA, 01 bật lửa ga. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen đã cũ.

Đối với chiếc xe mô tô AIR BLADE màu đen xám, mang biển kiểm soát 15B2-….. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phùng Văn Q (là bố đẻ của Phùng Thế H).

Đối với chiếc xe mô tô JUPITER màu trắng đen, mang biển kiểm soát 15B2-…... Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Quang H1.

Tại phiên toà, các bị cáo khai, Nguyễn Trung T được H rủ đến bờ đê, nhưng không biết việc ra đó để sử dụng ma tuý. Khi thấy H đang hút thì T tự lấy điếu cần sa từ tay H để sử dụng. Tài liệu điều tra xác định sau khi T hút xong và chuyển lại cho H1, K và H sử dụng. Tuấn không mời H1, K và H sử dụng ma túy và K, H cũng không mời T sử dụng ma tuý. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với Nguyễn Quang H1 là người được K và H mời sử dụng ma tuý sau khi xác minh rõ nhân thân lai lịch và căn cứ hành vi vi phạm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với người tên B bán ma túy cho H, hiện chưa xác định được lai lịch địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; lời khai của các bị cáo còn được chứng minh bởi Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với Kết luận giám định số: 940/PC54 (MT) ngày 30-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K có

hành vi cung cấp chất ma tuý, chuẩn bị công cụ, phương tiện và địa điểm để các bị cáo và Nguyễn Quang H1 sử dụng ma tuý. Hành vi của các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 197 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Đây là một vụ án có đồng phạm theo quy định tại Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để phân hoá tội phạm cũng như áp dụng một mức hình phạt tương xứng theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo: Phùng Thế H đã đề xuất với Đỗ Trọng K và Nguyễn Quang H1 mua ma tuý về cùng sử dụng. K đưa cho H 200.000 đồng mua ma tuý, H nhận tiền và mua ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, H rủ K và H1 đến nhà Nguyễn Trung T chơi. Sau đó, H cùng với K, H1 và T ra khu vực bờ đê trước cổng chùa An Trì, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, H lấy cần sa và bật lửa để xuống đất rồi nói "cỏ đấy, hút đi". K lấy bật lửa và 01 điếu cần sa trong vỏ bao thuốc lá ra tự châm lửa hút cần sa đầu tiên. Hút xong K chuyển cho H hút, H đang hút định chuyển cho H1 hút thì T tự lấy điếu cần sa từ tay H hút, T hút xong chuyển cho H1, K, H hút. Tuấn chỉ đưa và không mời H1, K, H sử dụng. Vì vậy, các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K phải chịu mức hình phạt ngang bằng nhau.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Sau khi phạm tội, bị cáo Phùng Thế H thành khẩn khai báo, nên bị cáo H có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Sau khi phạm tội, bị cáo Đỗ Trọng K thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo K chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có

tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 197 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị phạt tiền. Nhưng các bị cáo là người không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Xét đang tạm giữ số ma tuý (còn lại sau giám định), niêm phong trong một phong bì, có dấu niêm phong số: 940/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá VINATABA và 01 bật lửa ga là các công cụ được sử dụng với mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen đã cũ, bị cáo H sử dụng vào việc liên lạc để mua cần sa nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô AIR BLADE màu đen xám, mang biên kiêm soát 15B2-….. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phùng Văn Q, vì ông Q không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô JUPITER màu trắng đen, mang biển kiểm soát 15B2-….. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Quang H1, vì không liên quan đến vụ án.

Đối với Nguyễn Trung T được H rủ đến bờ đê, nhưng không biết việc ra đó để sử dụng ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với Nguyễn Quang H1 là người được K và H mời sử dụng ma tuý sau khi xác minh rõ nhân thân lai lịch và căn cứ hành vi vi phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với người tên Bách bán ma túy cho H, hiện chưa xác định được lai lịch địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Thế H và Đỗ Trọng K đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 197, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Phùng Thế H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 27-7-2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 197, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Đỗ Trọng K 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 27-7-2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Tịch thu tiêu huỷ thảo mộc khô, vụn có chứa Cần sa (còn lại sau giám định), niêm phong trong một phong bì thư số: 940/PC54, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá VINATABA và 01 bật lửa ga.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Phùng Thế H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đỗ Trọng K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Huyền

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- THA Hình sự, Dân sự;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền